

CẢM NHẬN VỀ NHÂN VẬT TÔI TRONG TÁC PHẨM CỔ HƯƠNG CỦA LỖ TẤN

1. Dàn ý phân tích nhân vật tôi trong tác phẩm Cổ hương của Lỗ Tấn

a. Mở bài:

Giới thiệu tác phẩm Cổ hương của Lỗ Tấn - gắn với những kí ức của chính nhà văn về quê hương của mình. Suy nghĩ và cảm xúc của nhân vật tôi trong tác phẩm hướng về những người dân quê, tạo nhận thức về thực trạng đáng buồn của xã hội Trung Hoa trước cách mạng.

b. Thân bài:

1. Tổng:

- Câu chuyện đan xen kỉ niệm tươi đẹp và thực tại đáng buồn của quê cũ được phản chiếu qua tâm trạng nhân vật tôi.
- Nhân vật tôi không đồng nhất với tác giả nhưng luôn là người phát ngôn trực tiếp tư tưởng của nhà văn: nhận thức về thực trạng xã hội và thể hiện niềm tin vào khả năng tự thay đổi số phận của những người dân.

2. Phân:

Tôi trong ngày về quê:

- Cảnh sắc cổ hương ngày về tạo nỗi buồn man mác, gắn tâm trạng của kẻ biết mình phải li hương. Khung cảnh cắt nghĩa tâm trạng, báo hiệu những thay đổi đáng buồn của quê cũ.
- Tôi trong ngày ở quê:
- Hồi ức về người bạn Nhuận Thổ – tình bạn trong sáng và không phân biệt ranh giới giai cấp giữa hai đứa trẻ - Nhuận Thổ là hiện thân sức sống mạnh mẽ của người dân quê.
- Cảm xúc khi gặp lại tạo cảm nhận bi đát về thực tại. Sự thay đổi từ hình dạng đến tâm tính của người bạn cũ.
- Tình cảm đan xen giữa quá khứ và thực tại tạo nên ám ảnh nặng nề. Những con người sống mòn mỏi bởi thói đố kị, bần tiện và nhu nhược, thiếu sức sống là do chính sách cai trị hà khắc và cuộc sống khó khăn.

Tôi trong ngày xa quê:

- Không còn chút vương vấn quê cũ
- Niềm hi vọng nhen nhóm từ tình bạn giữa Thủy Sinh – con Nhuận Thổ và cháu Hoàng khơi dậy niềm tin tưởng vào tương lai.

Hình tượng con đường:

- Chứa đựng suy ngẫm nhân sinh sâu sắc và ước mơ đổi đời cho người dân nghèo .
- Khẳng định tinh thần lạc quan và đức kết chân lí làm gì có đường? Người ta đi mãi thì thành đường thôi.

3. Hợp:

- Tình cảm gắn bó với mảnh đất và con người quê hương của Lỗ Tấn. Suy ngẫm gắn với ý thức chữa bệnh tinh thần cho người dân Trung Hoa
- Sự vĩ đại trong tư tưởng nhà văn, ý nghĩa dự báo về tương lai dân tộc Trung Hoa.

c. Kết bài:

Cảm nhận của bản thân về tác phẩm. Giá trị nội dung và nghệ thuật, liên hệ thực tiễn.

2. Cảm nhận về nhân vật tôi trong tác phẩm Cố hương của Lỗ Tấn

Sau hai mươi năm xa cách quê hương, bây giờ Tấn mới có dịp trở lại thăm quê cũ. Lần về thăm này đã xáo động trong anh biết bao suy nghĩ: vui có, buồn có, ước mơ xa xôi... khiến anh vô cùng khó xử khi gặp lại người thân nơi quê nhà.

Trên đường về, ngồi trên thuyền, trong anh rộn lên bao cảm xúc xốn xang, mừng vui. Gần đến nơi: “Tấn nhìn thấy xa xa thấp thoáng mấy thôn xóm tiêu điều, hoang vắng nằm im lìm dưới vòm trời màu vàng lá”, lòng anh chợt buồn bởi lẽ làng quê anh vẫn chẳng khác xưa chút nào, vẫn xơ xác, tiêu điều, hiu quạnh. Nhưng trong đáy lòng mình anh lại thấy rất đổi gần gũi. Đã bao năm qua, dù xa quê hương những hai nghìn dặm nhưng hình ảnh về quê hương vẫn luôn ngự trong anh, vẫn in đậm trong anh những dấu ấn đẹp đẽ về nơi làng cũ.

Ở lại quê chín ngày, Tấn không đi thăm hết được bà con, vì anh thấy buồn và lo lắng, anh chỉ biết cùng mẹ và đưa cháu nhỏ bán đồ đạc, thu dọn nhà cửa để thời gian trôi nhanh đi, mặc dù trước đây anh rất mừng khi trở về quê cũ. Anh nhận ra nỗi buồn mênh mông của mình xuất phát từ ngoại cảnh chung quanh. Mọi người chung quanh dọn đi hết, cảnh tượng hiu vắng.

Thời gian này sống lại trong anh bao kỉ niệm thời thơ ấu. Hình ảnh Nhuận Thổ -người bạn cùng lứa với anh -suốt bao năm rồi nhưng vẫn luôn sáng đẹp và sống mãi trong anh. Hai người bạn cùng lứa, để tâm đầu ý hợp đã sống hồn nhiên bên nhau trong thuở thiếu thời với biết bao trò chơi vô tư. Hình ảnh cậu bé da ngăm đen, tay cầm cái đinh ba đang rình một con tra để bảo vệ ruộng dưa luôn in đậm trong tâm tư của Tấn. Tấn bồn chồn ngóng đợi Nhuận Thổ, ngóng đợi người bạn thân thiết của anh thuở còn để chỏm. Nhưng bao sự vui mừng đang xốn xang trong lòng đợi giờ phút hai người gặp mặt thì lại trở thành nỗi buồn mênh mông. Sự hụt hẫng vô bờ xuất hiện khi Tấn gặp lại bạn cũ. Với vẻ khúm núm và câu chào: “Bẩm ông!” của Nhuận Thổ đã khiến khoảng cách giữa hai người càng trở nên xa thẳm. Đau đớn, xót xa, Tấn chỉ biết đứng im nhìn người bạn thân từ thuở nhỏ. Tình cảm đẹp đẽ giữa hai người giờ đây bị bức tường xã hội ngăn cách. Tấn muốn nói với Nhuận Thổ bao

điều nhưng cổ họng anh nghẹn đắng, lòng anh xót xa không thể nói gì mà chỉ biết đứng im nhìn bạn.

Nghe chuyện gia đình của bạn, Tấn chỉ biết thương cảm vô cùng chứ anh cũng không giúp được gì. Và sự an ủi của Tấn, phần nào cũng làm vơi đi nỗi buồn trong lòng Nhuận Thổ. Bây giờ trong Tấn còn đâu nữa gương mặt tròn trĩnh với nước da bánh mật phản chiếu ánh lấp lánh của những chiếc vòng bạc đeo nơi cổ chứ bé Nhuận Thổ thông minh, nhanh nhẹn...; mà giờ đây, thay vào đó là gương mặt già nua vì tuổi tác, in hằn trên mỗi vết nhăn là nỗi vất vả, khó khăn của cuộc sống đời thường. Càng nghĩ về dĩ vãng đẹp đẽ, kí ức Tấn bỗng sáng lên trong chốc lát rồi lại vụt tắt luôn. Quê hương nào mà chẳng đẹp trong kí ức mỗi người. Quê hương đối với Tấn cũng vậy. Vậy mà giờ đây cái hoang tàn, xơ xác của làng quê anh đã dập tắt bao kỉ niệm đẹp trong anh.

Không chỉ riêng Nhuận Thổ mà những người khác cũng cần cố đi trong cách nghĩ. Phải chăng do cuộc sống vất vả, họ phải bon chen nhau mà tất cả mọi người đều trở thành những con người hoàn toàn khác. Giữa Tấn và mọi người hình thành một bức tường vô hình ngăn cách họ. Giờ đây Tấn chỉ biết ngậm ngùi suy nghĩ về điều đó.

Khi biết về tình bạn giữa đứa cháu mình và con của Nhuận Thổ thì Tấn cầu mong cho tình bạn giữa chúng không có sự ngăn cách như tình bạn giữa anh và Nhuận Thổ. Một lần trở lại cố hương đã nhen lên trong lòng Tấn bao nỗi suy tư, buồn bã đến day dứt.

Tất cả mọi điều đến như xuất phát từ sâu thẳm đáy lòng yêu quê hương của anh. Hình ảnh làng quê tuổi thơ sẽ chẳng bao giờ phai nhạt trong tâm trí anh - một con người luôn mong ước cho người khác được ấm no hạnh phúc.

3. Phân tích tâm trạng nhân vật tôi trong tác phẩm Cố hương của Lỗ Tấn

Ai đã từng đọc Cố hương của Lỗ Tấn, chắc hẳn sẽ bị cuốn hút vào dòng cảm xúc của nhân vật tôi với bao kỉ niệm sống dậy mãnh liệt trong lần thăm quê cuối cùng. Quá khứ đẹp đẽ ấy đã đối mặt với thực tại đầy biến đổi đến bàng hoàng của quê hương tạo nên những khoảnh khắc diễn biến phức tạp thấm đượm nỗi xót xa của tôi trong tác phẩm. Một câu chuyện cảm động có nhiều chi tiết từ chính cuộc đời của nhà văn nhưng điều chủ yếu nằm trong ý nghĩa tư tưởng lớn lao của tác phẩm: từ hiện tại buồn thương vẫn không tắt nguồn hi vọng vào tương lai, cùng niềm mong ước tốt đẹp về con đường cho những người dân thoát cảnh bần cùng đen tối.

Bối cảnh làng quê trong ngày trở lại của tôi thật buồn, với những chi tiết tô đậm cảm giác lạnh lẽo của khung cảnh mùa đông: “Gần về đến làng, trời lại càng u ám, Gió lạnh lùa vào khoang thuyền, vi vu. Nhìn qua các khe hở mũi thuyền, thấy xa gần thấp thoáng mấy thôn xóm tiêu điều, hoang vắng, nằm im lìm dưới bầu trời màu vàng úa. Không nén được, lòng tôi se lại”. Không gian ấy dường như dự báo cho một viễn cảnh ảm đạm về cuộc sống thực tại ở quê hương. Thực tế khác hẳn hình dung của một người hai mươi năm mới trở về làng cũ. Kỉ niệm bao giờ cũng lưu lại những hình ảnh đẹp trong tâm trí nhưng đôi khi thực tại lại gieo vào lòng người cảm giác choáng váng, gần như một nỗi thất vọng.

Tâm trạng buồn lại càng đậm nét hơn khi cuộc trở về này chỉ nhằm mục đích nói lời giã biệt. Còn gì buồn hơn khi phải rút bỏ những hình ảnh đã từ lâu in hằn trong tâm trí? Trở về làng cũ mà ngỡ như lạc lõng trước cảnh vật đổi khác. Không gian u ám, hơi lạnh giữa đông như phụ trợ cho niềm cảm khái của con người. Có ai diễn tả nỗi niềm ấy thấm thía như Lỗ Tấn trong đoạn văn này: Làng cũ tôi đẹp hơn kia! Nhưng phải nhớ rõ đẹp như thế nào, nói rõ đẹp ở chỗ nào thì thật không có hình ảnh ngôn ngữ nào diễn tả ra cho được.

Nói vậy có nghĩa là dù đã cách xa hai mươi năm, kí ức vẫn vẹn nguyên những vẻ đẹp của làng. Nỗi niềm li khách hiện lên ngay trong khoảnh khắc trở về. Trở về không chỉ thăm lại mà là biệt li, một đi không trở lại. Tâm trạng của ngày trở về thật nặng nề ám ảnh khiến câu văn hạ xuống thật buồn: Vì thế, tôi cần phải về trước Tết, vĩnh biệt ngôi nhà yêu dấu và từ giã làng cũ thân yêu, đem gia đình đến nơi đất khách tôi đang làm ăn, sinh sống. Nhưng nỗi buồn ấy có thể gặp ở bất cứ người nào cùng cảnh ngộ, và nếu chỉ dừng lại ở đó thì câu chuyện chẳng có gì đáng nói.

Nỗi buồn phảng phất như càng lúc càng nặng nề hơn khi bước chân lữ khách đã trở về làng cũ, để được sống những ngày cuối cùng với ngôi nhà thân yêu trước khi phải giao bán cho người khác. Ngôi nhà ấy đã lưu dấu bao kỉ niệm tuổi thơ mà mỗi khi nhớ lại, tôi vẫn thấy như “hiện ra một cảnh tượng thần tiên kì dị”. Trước khi phải chia tay những gì mình yêu mến nhất, có lẽ ai cũng phải trải qua khoảnh khắc tâm trạng này. Kí ức của tôi hiện về những hình ảnh như trong một cuốn phim quay chậm, với câu chuyện gắn cùng kỉ niệm về người bạn thân thương Nhuận Thổ.

Đây, cảnh tượng êm đềm: “Giữa ruộng dưa, một đứa bé mười một, mười hai tuổi, cổ đeo vòng bạc, tay lăm lăm cầm chiếc đinh ba, đang cố sức đâm theo một con tra. Con vật bỗng quay lại, luôn qua háng đứa bé, chạy mất”. Hình ảnh ấy là tưởng tượng từ thời cậu bé Tấn còn vui đùa bên Nhuận Thổ. Một tình bạn thật đẹp giữa cậu chủ và đứa con của người ở, vượt qua những ranh giới. Tuổi thơ hạnh phúc trong tình bạn sẽ là dấu ấn theo suốt cuộc đời. Tình bạn ấy đẹp để biết bao vì chưa bị ngăn cách bởi những ý thức thành kiến giai cấp. Đó là nỗi khát khao được gặp người cùng trang lứa để rồi lúc được gặp thì “chưa đầy nửa ngày chúng tôi đã thân nhau”. Người đọc chắc hẳn cũng được chia sẻ niềm vui có bạn của cậu bé Tấn ngày ấy. Bởi Nhuận Thổ chính là người mở cánh cửa thế giới sống động cho cậu bé Tấn, vốn chỉ biết thế giới qua “một mảnh trời vuông trên bốn bức tường cao bao bọc lấy cái sân mà thôi”.

So với Tấn, Nhuận Thổ hạnh phúc làm sao: bầy chim sẻ, canh dưa, nhặt vỏ sò... hoà mình với thiên nhiên. Hạnh phúc thay khi một đứa trẻ được tắm trong bầu không gian thiên nhiên trong lành, thả hồn cùng bao giấc mộng dưới trời xanh, vui đùa tung tăng trên những cánh đồng, hít đắm hương vị của sự sống thiên nhiên mãnh liệt. Nỗi nhớ về Nhuận Thổ là sự cất nghĩa thật đơn giản mà chính xác: “Tôi cảm thấy tựa hồ tôi đã tìm ra được quê hương tôi đẹp ở chỗ nào rồi”.

Nhưng kỉ niệm càng đẹp bao nhiêu thì thực tại càng đau xót bấy nhiêu. Cuộc gặp gỡ với thím Hai Dương dường như đã phá tan kí ức của cậu bé Tấn hai mươi năm trước, kéo anh trở về thực tại của một “ông chủ” đang chuẩn bị bán nhà. Nàng Tây Thi đậu phụ lắng lơ bầy

giờ đã thành một mụ nạ dòng lấm điếu. Một đoạn đối thoại với đầy những lời lẽ dung tục tính toán khôn vặt đã cho thấy thái độ xa lạ hằn học của những kẻ ganh ghét gia đình tôi. Cái hồ ngăn cách đầy thành kiến như đang được khoét rộng ra cùng những lời chì chiết của mụ đàn bà lấm lời tham lam bần tiện. Ngạc nhiên không kịp phản ứng là phải, bởi tôi giờ đây dưới mắt người đàn bà ấy chỉ là hiện thân của bọn nhà giàu lấm của. Đáng buồn là sau thái độ rĩa rói bới móc ấy lại là thái độ cầu cạnh, lợi dụng bòn của. Người đàn bà ấy như làm tăng mỗi ác cảm và xót xa cho chốn làng quê nghèo cực khiến con người như trở nên bần tiện hơn.

Nhưng cuộc gặp gỡ với Nhuận Thổ mới thực sự là nỗi thất vọng lớn nhất. Nhuận Thổ cũng như tôi, đều rất trân trọng tình bạn tuổi thơ. Cuộc gặp gỡ ấy đã đem đến sự tan vỡ của một giấc mộng đẹp. Còn đâu chú bé “khuôn mặt tròn trĩnh, nước da bánh mật, đầu đội mũ lông chiên bé tí tẹo, cổ đeo vòng bạc sáng loáng” thuở nào, chỉ còn một người đàn ông với khuôn mặt vàng xạm, đội một cái mũ lông chiên rách tươm, mặc một chiếc áo bông mỏng dính, người co ro cúm rúm, và bàn tay vừa thô kệch vừa nặng nề, nứt nẻ như một vỏ cây thông. Nhưng sự thất vọng lớn nhất là thái độ Nhuận Thổ “lấy lại dáng điệu cung kính” cùng với lời nói như xát muối vào lòng: “Bẩm ông”. Bức tường dày ngăn cách hai tầng lớp xã hội đã được dựng lên giữa hai người đàn ông trưởng thành. Hai người bạn cũ trong hiện tại không còn gì chung hết, ngoại trừ tình bạn đẹp được xây nên từ khi mới lên mười. Tấm lòng Nhuận Thổ vẫn như xưa, cũng giống như tôi nhưng mặc cảm cũng như thành kiến xã hội đã làm cho hai người thành xa lạ. Còn gì buồn hơn, nỗi buồn khiến tôi điếng người! Điều gì đã khiến cho người bạn năm xưa trở nên mặc cảm đến vậy?

Câu chuyện ngỡ như rôm rả cùng bao kỉ niệm tuổi thơ đã tan biến cùng tâm trạng bi đát dâng lên trong lòng tôi khi nghe gia cảnh Nhuận Thổ từ chính miệng người bạn: “Chỗ nào cũng hỏi tiền, chẳng có luật lệ gì cả. Mùa lại mất. Trồng được gì là gánh đi bán tất. Chỉ đóng góp vài lần là cụt vốn rồi. Không đem bán thì lại thối mục hết”. Nhuận Thổ đã khác xa so với hình dung của anh Tấn, nhưng vẫn còn đó chút dư âm của tình bạn ấm áp thuở nào, trong món quà quê thơm thảo: “Ngày đông tháng giá, chẳng có gì. Đây chỉ là ít đậu xanh của nhà phơi khô, xin ông...”. Lời nói tắc nghẹn giữa chừng khiến người đọc hiểu thêm: tình bạn đẹp ngày xưa đã không vượt qua nỗi mặc cảm trong hiện tại. Trước tình cảnh Nhuận Thổ, tấm lòng của mẹ con anh Tấn không khỏi ái ngại, xót thương, than thở, buồn cho cảnh nhà anh: con đông, mùa mất, thuế nặng, lính tráng, trộm cướp, quan lại, thân hào đầy đọa thân anh khiến anh trở thành đàn độn, mụ mẫm đi”.

Qua tâm trạng ấy, có thể nhận ra hình ảnh một cố hương không còn yên bình êm ả như xưa. Gia đình trung lưu thì phải tha hương, người dân quê càng xơ xác. Hoàn cảnh làm thay đổi tâm tính con người. Sự đổi thay trong tình làng nghĩa xóm, tình bạn tình người cũng nhạt nhẽo hơn đem lại nỗi buồn vô hạn cho đến tận ngày đi. Đó cũng là thời khắc anh Tấn cùng người thân phải giã biệt ngôi nhà thân yêu. Cảnh biệt li được cảm nhận bằng câu văn lạnh lùng không chút luyến lưu: “Kẻ đến đưa chân, người đến lấy đồ đạc. Có kẻ vừa đưa chân vừa lấy đồ đạc”. Và phút rời chân đi thì “tất cả đồ đạc trong ngôi nhà cũ, hư hỏng, to nhỏ, xấu tốt đều mang đi sạch trơn như quét”. Không còn gì lưu dấu, như chính lòng người cũng trở nên trống rỗng.

Hành trình già biệt quê hương in đậm nỗi buồn của buổi hoàng hôn, trên chiếc thuyền lẻ loi, in bóng đen sẫm như một vết tối ám ảnh lòng người. Rời quê trong tâm trạng nặng nề như vậy, cứ ngỡ tình cảnh bi đát của đời sống vật chất và tinh thần dân quê sẽ gieo vào lòng tôi cảm giác thất vọng, bi quan. Nhưng nhà văn đã gửi gắm ao ước lạc quan vào trong hình tượng Thủy Sinh con Nhuận Thổ và tình bạn vừa nhen lên với Hoàng - đứa cháu của nhân vật tôi. Có thể nói từ những chi tiết ngoại hình cho đến tính cách tình bạn giữa hai đứa trẻ chẳng khác gì một bản sao của tình bạn Nhuận Thổ – Tấn thuở xưa. Thủy Sinh cũng khuôn mặt tròn trĩnh, dáng vẻ bẽn lẽn như Nhuận Thổ ngày nào, dấu thiếu chiếc vòng bạc trên cổ nhưng vẫn hồn nhiên trong sáng và gần gũi thân thiết biết bao với thằng bé Hoàng.

Chưa bao giờ, cái ranh giới giả tạo phân biệt giai cấp lại hiện hình rõ như thế qua sự lặp lại vô tình này. Niềm tin của tôi thật mãnh liệt dù cho không tránh khỏi thoáng chút mơ hồ, nhưng ở đó là niềm tin vào phẩm chất tốt đẹp của người dân quê. Chẳng qua, những biến đổi thời cuộc tác động đến gia cảnh đã làm thay đổi tính cách tốt đẹp của họ mà thôi. Những hi vọng được nhen nhóm từ suy ngẫm về người bạn cũ – sùng bái tượng gỗ một cách mê muội kì thực cũng là một cách nuôi hi vọng. Bản thân nhân vật tôi cũng đang hi vọng một tương lai sáng sủa hơn. Họ đã gặp nhau trong hi vọng đổi đời, nhưng lại rất khác nhau về con đường của mỗi người.

Hình tượng con đường ở phần cuối tác phẩm chứa đựng những suy ngẫm về thực trạng xã hội Trung Hoa lúc bấy giờ. Con đường mà tác giả cảm nhận được về thực tại là sự phân rẽ của các tầng lớp xã hội, một điều đáng buồn và ray rứt tâm tư của nhà văn. Nhiệt tình cải tạo xã hội đã thành câu kết đầy triết lí thể hiện sâu sắc tư tưởng nhà văn: kì thực trên mặt đất làm gì có đường. Người ta đi mãi thì thành đường thôi. Đó là sự khẳng định cho quyết tâm vượt qua những định kiến xã hội lạc hậu. Con đường mà nhà văn muốn nói chính là con đường chung – thay đổi số phận, thay đổi nếp nghĩ để kết lại tình bạn như thuở nào tốt đẹp vô tư, để người sống với người hoà đồng thân ái. Muốn vậy, mỗi người phải tự vạch con đường cho mình, không giẫm lên những vết mòn vết của định kiến cũ. Cảm hứng của nhà văn hướng về việc cải tạo xã hội ngày càng tốt đẹp.

Tác phẩm một lần nữa thể hiện quan niệm dùng văn chương “chữa bệnh tinh thần” cho dân tộc Trung Hoa của nhà văn vĩ đại Lỗ Tấn. Xuất phát từ tình yêu với quê hương và con người nghèo khổ, Lỗ Tấn đã viết nên những trang cảm động về tình bạn ấu thơ, nỗi xót xa trước tình trạng khốn cùng và suy thoái tinh thần của người dân tại cố hương. Tấm lòng nhiệt thành và ý thức đấu tranh chống xã hội bất công thấm đượm trong từng trang sách. Ông đã đưa ra những dự đoán thiên tài về cuộc đời vĩ đại của dân tộc Trung Hoa khi tìm ra con đường chân chính tự giải phóng mình.

Cố hương không phải là những dư âm nhạt nhòa mà còn mang ý nghĩa thời sự nóng hổi. Chừng nào nhân loại còn gánh chịu những bất công vô lí, còn những số phận khốn khổ như Nhuận Thổ và những người dân quê, thì chúng ta còn cần đến một tấm lòng Cố hương để chia sẻ nỗi niềm, khơi dậy ý thức xoá bỏ ranh giới giàu nghèo, để giúp cho người mãi đến với nhau bằng tấm lòng bè bạn.